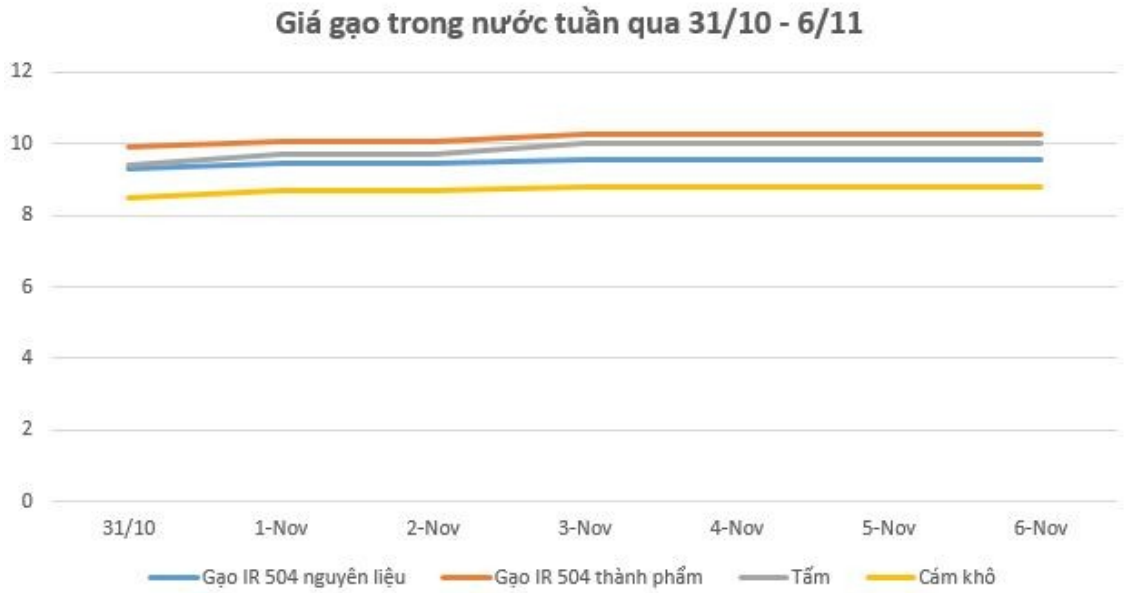
TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo liên tục điều chỉnh tăng trong tuần qua

06:57 06/11/2022

Trong tuần qua, nguồn cung ít đẩy giá lúa gạo liên tục điều chỉnh tăng. Giá gạo nội địa tiếp tục tăng cao 300 – 600 đồng/kg so với tuần trước. Nhu cầu mua tăng, nguồn cung vụ thu đông hạn hẹp.



Giá gạo tuần qua liên tục điều chỉnh tăng. Ảnh congthuong.vn.

Ông Nguyễn Ngọc Nam, Chủ tịch Hội Lương thực Việt Nam cho biết: 10 tháng đầu năm đã xuất trên 6 triệu tấn gạo, dự kiến trong năm 2022 sẽ xuất từ 6,3 triệu đến 6,5 triệu tấn gạo, đạt kết hoạch đã đề ra và vượt chỉ tiêu so với năm 2021.

Chiến tranh Nga - Ukraine không ảnh hưởng đến xuất khẩu gạo của Việt Nam. Về giá, sau khi Ấn Độ áp thuế giá xuất khẩu gạo trắng, ngừng xuất khẩu tấm, giá gạo có tăng lên; nông dân và doanh nghiệp rất phấn khởi.

Tuy nhiên, số lượng xuất khẩu cuối năm của Việt Nam không nhiều vì vụ Thu Đông, sản lượng và diện tích rất hạn chế. Thị trường xuất khẩu gạo chủ yếu của Việt Nam vẫn là Philippines, chiếm khoảng 48% tổng số lượng xuất khẩu

Trong tháng 10/2022 giá gạo 5% tấm của Việt Nam ở mức 425 - 430 USD/tấn - mức cao nhất kể từ tháng 11 năm ngoái đến nay. Với mức giá này, giá gạo 5% tấm của Việt Nam cao hơn giá gạo cùng loại của Ấn Độ 48 - 51 USD/tấn và Thái Lan 18 - 27 USD/tấn. Xuất khẩu gạo nhờ đó đạt hơn 6 triệu tấn, thu về gần 3 tỷ USD, tăng hơn 17% về khối lượng và hơn 7% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái.



Ảnh báo daidoanket.vn.

Tại thị trường trong nước, iá gạo nội địa tiếp tục tăng cao 300 – 600 đồng/kg so với tuần trước trong khi nhu cầu mua vẫn khá trong khi nguồn cung vụ thu đông hạn hẹp. Thị trường lúa thu đông giao dịch đều, giá lúa thu đông các loại tiếp tục xu hướng nhích so với tuần trước.

Cụ thể, giá lúa OM 5451 đang được thương lái thu mua tại ruộng với mức 6.400 – 6.500 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 đang được thương lái thu mua ở mức 6.400 – 6.600 đồng/kg; lúa OM 18 ở mức 6.400 – 6.600 đồng/kg; lúa Nhật 7.800 – 7.900 đồng/kg; lúa IR 504 ở mức 6.200 – 6.300 đồng/kg; Đài thơm 8 6.300 – 6.400 đồng/kg; nếp An Giang (tươi) 5.900 – 6.100 đồng/kg; nếp Long An (tươi) 6.200 – 6.500 đồng/kg. Nếp An Giang khô đang được thương lái thu mua ở mức 8.400 – 8.500 đồng/kg; nếp Long An khô 8.700 – 9.100 đồng/kg; nàng hoa 9 6.600 – 6.800 đồng/kg; lúa IR 504 khô duy trì ở mức 6.500 đồng/kg.

Giá gạo nguyên liệu ở mức 9.500 – 9.550 đồng/kg; gạo thành phẩm duy trì ổn định ở mức 10.200 - 10.250. Tương tự, với mặt hàng phụ phẩm, hiện giá tấm ổn định ở mức 9.7090 - 10.000 đồng/kg,cám khô ở mức 8.700 – 8.800 đồng/kg.

Thạch Thảo (t/h)